

Số: 16/2023/QĐi-HĐQT

Hà Nội, ngày 23 tháng 02 năm 2023

QUY ĐỊNH

THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG RỬA TIỀN, CHỐNG TÀI TRỢ KHỦNG BỐ, CHỐNG TÀI TRỢ PHỔ BIẾN VŨ KHÍ HỦY DIỆT HÀNG LOẠT, TUÂN THỦ CẤM VẬN VÀ TRỪNG PHẠT TẠI VPBANK

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng;
- Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị số 131/2021/QC-HĐQT ngày 08/06/2021 của Hội đồng Quản trị;
- Theo đề nghị của Tổng Giám đốc,

QUY ĐỊNH:

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, đối tượng điều chỉnh, phạm vi áp dụng

1. Mục đích

Quy định thực hiện các biện pháp phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, tuân thủ cấm vận, trừng phạt trong hệ thống Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (sau đây gọi tắt là VPBank) được ban hành nhằm những mục đích sau đây:

- Cụ thể hóa và hướng dẫn tuân thủ những quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, tuân thủ cấm vận, trừng phạt tại VPBank;
- Thiết lập cơ chế phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, tuân thủ cấm vận, trừng phạt tập trung tại Hội sở của VPBank;
- Quy định về trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị thuộc VPBank trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, tuân thủ cấm vận, trừng phạt.

2. Đối tượng điều chỉnh:

Quy định này áp dụng cho tất cả các Đơn vị, cá nhân trên toàn hệ thống VPBank và các Khách hàng có nhu cầu thiết lập quan hệ với VPBank và/hoặc đang sử dụng các sản phẩm, dịch vụ do VPBank cung cấp.

Lần ban hành: 03

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

Trang số: 1

3. Phạm vi áp dụng

Quy định này áp dụng thống nhất trên toàn hệ thống VPBank.

Điều 2. Giải thích từ ngữ và chữ viết tắt

Trong Quy định này, những từ ngữ và chữ viết tắt dưới đây được hiểu như sau:

1. **Ban Điều hành:** bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, các Giám đốc Khối và các Giám đốc Trung tâm trực thuộc Tổng Giám đốc.
2. **Người phụ trách phòng, chống rửa tiền của VPBank:** Là thành viên Ban Điều hành do Tổng Giám đốc ủy quyền quyết định các vấn đề liên quan đến lĩnh vực phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, tuân thủ cấm vận, trừng phạt và được đăng ký họ tên, địa chỉ nơi làm việc, số điện thoại, số fax, địa chỉ hòm thư điện tử (email) tại VPBank của Người phụ trách phòng, chống rửa tiền của VPBank với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
3. **Phòng Chống rửa tiền và Môi trường xã hội/Phòng Chống rửa tiền/PCRT:** Là Đơn vị thuộc Khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ được Hội đồng Quản trị của VPBank thành lập phù hợp với chính sách chung trong từng thời kỳ, có trách nhiệm và chức năng thực hiện các công việc có liên quan đến lĩnh vực phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, tuân thủ cấm vận, trừng phạt tại VPBank.
4. **CBNV:** Là cán bộ, chuyên viên, nhân viên làm việc tại các đơn vị của VPBank.
5. **Cấp có thẩm quyền:** Tùy từng trường hợp là Hội đồng Quản trị/Chủ tịch Hội đồng Quản trị/Tổng Giám đốc hoặc Phó Tổng Giám đốc/Giám đốc Khối/Vùng/Trung tâm được Tổng Giám đốc ủy quyền hoặc phân công theo quy định của VPBank từng thời kỳ.
6. **Chủ sở hữu hưởng lợi¹:** (i) Là cá nhân có quyền sở hữu trên thực tế một hoặc một số tài sản, có quyền chi phối khách hàng thực hiện giao dịch liên quan đến tài sản cho cá nhân này; (ii) là cá nhân có quyền chi phối một pháp nhân hoặc một thỏa thuận pháp lý.
7. **Danh sách cảnh báo²:** Là danh sách tổ chức, cá nhân do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam lập nhằm cảnh báo về tổ chức, cá nhân có rủi ro cao về rửa tiền.
8. **Danh sách đen³:** Bao gồm danh sách tổ chức, cá nhân có liên quan đến khủng bố, tài trợ khủng bố do Bộ Công an chủ trì lập và danh sách tổ chức, cá nhân bị chỉ định có liên quan đến phổ biến và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt do Bộ Quốc phòng chủ trì lập theo quy định của pháp luật.
9. **Đơn vị:** Là Khối/Trung tâm/Phòng/Ban/Bộ phận/Tổ tại Trụ sở chính/Chi nhánh/Phòng Giao dịch hoặc các Đơn vị khác được thành lập theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.
10. **Đơn vị thực hiện Nhận biết Khách hàng:** Là các đơn vị được phân công/chỉ định thực hiện hoạt động Nhận biết Khách hàng theo Quy định này và/hoặc các quy định nội bộ khác

¹ Khoản 7 Điều 3 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

² Khoản 10 Điều 3 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

³ Khoản 9 Điều 3 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

có liên quan của VPBank trong từng thời kỳ.

11. **Đơn vị trực tiếp giao dịch với Khách hàng:** Là các đơn vị trực tiếp tiếp xúc với Khách hàng hoặc trực tiếp thực hiện giao dịch cho Khách hàng hoặc trực tiếp tham gia vào quá trình xử lý các giao dịch cho Khách hàng.
12. **Đơn vị báo cáo:** Là Đơn vị thực hiện Nhận biết Khách hàng, Đơn vị trực tiếp giao dịch với Khách hàng và/hoặc các Đơn vị của VPBank được giao thực hiện một hoặc một số biện pháp phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, tuân thủ cấm vận trừng phạt và trong quá trình thực hiện các công việc được giao Đơn vị phát hiện những trường hợp phải báo cáo theo Quy định này.
13. **Đơn vị chủ quản:** Bao gồm Đơn vị chủ quản được định nghĩa theo Điểm g, Khoản 1, Điều 2 Quy định ban hành văn bản nội bộ của VPBank số 12/2021/QĐi-HĐQT và Đơn vị quản lý sản phẩm được định nghĩa theo Khoản 14, Điều 2 Chính sách phát triển, phê duyệt và quản lý sản phẩm tại VPBank số 799/2019/CS-HĐQT và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế của các văn bản này (nếu có).
14. **Giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo⁴:** Là giao dịch bằng tiền mặt hoặc bằng ngoại tệ tiền mặt được thực hiện một hoặc nhiều lần trong một ngày, có tổng giá trị bằng hoặc vượt mức giá trị theo quy định pháp luật.
15. **Giao dịch đáng ngờ:** Là giao dịch có dấu hiệu bất thường hoặc có cơ sở hợp lý để nghi ngờ tài sản trong giao dịch có nguồn gốc từ hoạt động tội phạm hoặc liên quan đến rửa tiền theo quy định của pháp luật và Quy định này.
16. **Khách hàng⁵:** Là các tổ chức, cá nhân đang sử dụng hoặc có ý định sử dụng sản phẩm, dịch vụ do VPBank cung cấp.
17. **Lực lượng đặc nhiệm tài chính⁶:** Là tổ chức liên chính phủ, ban hành các chuẩn mực và thúc đẩy việc thực thi có hiệu quả các biện pháp pháp lý, quản lý và hành động nhằm chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt và những hiểm họa có liên quan khác đe dọa sự toàn vẹn của hệ thống tài chính toàn cầu.
18. **Ngân hàng vô bọ⁷:** Là ngân hàng không có sự hiện diện thực tế tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà tại đó ngân hàng phải được thành lập và cấp phép, đồng thời không có sự liên kết hoặc kiểm soát của bất kỳ định chế tài chính nào đã được quản lý và giám sát.
19. **Pháp luật:** Là các văn bản pháp luật hiện hành của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có liên quan đến lĩnh vực phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt và chính sách cấm vận, trừng phạt của các quốc gia, tổ chức quốc tế ban hành và được áp dụng tại VPBank.
20. **Quan hệ ngân hàng đại lý⁸:** Là quan hệ được hình thành từ việc một ngân hàng tại một quốc gia, vùng lãnh thổ cung cấp dịch vụ ngân hàng, thanh toán và các dịch vụ khác cho một ngân hàng đối tác tại một quốc gia, vùng lãnh thổ khác.

⁴ Khoản 3 Điều 3 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

⁵ Khoản 6 Điều 3 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

⁶ Khoản 11 Điều 3 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

⁷ Khoản 13 Điều 3 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

⁸ Khoản 8 Điều 3 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

21. **Rửa tiền⁹**: Là hành vi của tổ chức, cá nhân nhằm hợp pháp hóa nguồn gốc của tài sản do phạm tội mà có.
22. **Tài sản do phạm tội mà có¹⁰**: Là tài sản có được trực tiếp hoặc gián tiếp từ hành vi phạm tội; phần thu nhập, hoa lợi, lợi tức, lợi nhuận sinh ra từ tài sản có được từ hành vi phạm tội.
23. **Khủng bố¹¹**: Là một, một số hoặc tất cả hành vi sau đây của tổ chức, cá nhân nhằm chống chính quyền nhân dân, ép buộc chính quyền nhân dân, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế, gây khó khăn cho quan hệ quốc tế của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc gây ra tình trạng hoảng loạn trong công chúng:
- a) Xuyên phạm tính mạng, sức khỏe, tự do thân thể hoặc đe dọa xuyên phạm tính mạng, uy hiếp tinh thần của người khác.
 - b) Chiếm giữ, làm hư hại, phá hủy hoặc đe dọa phá hủy tài sản; tấn công, xâm hại, cản trở, gây rối loạn hoạt động của mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng Internet, thiết bị số của cơ quan, tổ chức, cá nhân.
 - c) Hướng dẫn chế tạo, sản xuất, sử dụng hoặc chế tạo, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán vũ khí, vật liệu nổ, chất phóng xạ, chất độc, chất cháy và các công cụ, phương tiện khác nhằm phục vụ cho việc thực hiện hành vi quy định tại điểm a và điểm b Khoản này.
 - d) Tuyên truyền, lôi kéo, xúi giục, cưỡng bức, thuê mướn hoặc tạo điều kiện, giúp sức cho việc thực hiện hành vi quy định tại các điểm a, b và c Khoản này.
 - e) Thành lập, tham gia tổ chức, tuyển mộ, đào tạo, huấn luyện đối tượng nhằm thực hiện hành vi quy định tại các điểm a, b, c và d Khoản này.
 - f) Các hành vi khác được coi là khủng bố theo quy định của điều ước quốc tế về phòng, chống khủng bố mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.
24. **Tài trợ khủng bố¹²**: Là hành vi huy động, hỗ trợ tiền, tài sản dưới bất kỳ hình thức nào cho tổ chức, cá nhân khủng bố.
25. **Phòng, chống khủng bố¹³**: Bao gồm các hoạt động phòng ngừa khủng bố, phòng ngừa tài trợ khủng bố, chống khủng bố và chống tài trợ khủng bố.
26. **Cấm vận, trừng phạt**: Là các biện pháp mang tính chất cưỡng chế do một quốc gia/ tổ chức quốc tế lớn hoặc có ảnh hưởng trên thế giới áp đặt lên một quốc gia, tổ chức, cá nhân đang vi phạm về nhân quyền, khủng bố, đe dọa hòa bình thế giới, an ninh quốc gia, bạo động chính trị, hoặc vi phạm các cam kết quốc tế khác... nhằm thay đổi hành vi của các quốc gia, tổ chức, cá nhân này.
27. **AML, CFT, CPF và ETS** (Anti Money Laundering, Combating-the-Financing-of-Terrorism, Counter Proliferation Financing và Economic and trade sanctions): Là phòng,

⁹ Khoản 1 Điều 3 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

¹⁰ Khoản 2 Điều 3 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

¹¹ Khoản 1 Điều 3 Luật phòng, chống khủng bố 2013

¹² Khoản 2 Điều 3 Luật phòng, chống khủng bố 2013

¹³ Khoản 3 Điều 3 Luật phòng, chống khủng bố 2013

chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, tuân thủ cấm vận, trừng phạt.

28. **Đại diện AML, CFT, CPF, ETS tại đơn vị:** Là các CBNV được Tổng Giám đốc/người được Tổng Giám đốc ủy quyền bổ nhiệm trở thành Cán bộ phụ trách phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt và tuân thủ cấm vận trừng phạt tại các Chi nhánh/PGD/Các Đơn vị khác của VPBank trong từng thời kỳ.
29. **Thỏa thuận pháp lý¹⁴:** Là thỏa thuận dưới hình thức ủy thác hoặc hình thức khác có bản chất tương tự được xác lập theo pháp luật nước ngoài, cho phép bên nhận ủy thác được nhận chuyển giao quyền sở hữu hợp pháp tài sản từ bên ủy thác để thực hiện điều hành, quản lý, giám sát tài sản vì lợi ích của người thụ hưởng hoặc vì mục đích được xác định trong thỏa thuận.
30. **Hệ thống Phòng Chống rửa tiền/Hệ thống PCRT/Hệ thống:** Là hệ thống Oracle Financial Services Analytical Applications (OFSA) của hãng Oracle được VPBank triển khai để thực hiện các nghiệp vụ về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, tuân thủ cấm vận, trừng phạt tại VPBank.
31. **Vũ khí hủy diệt hàng loạt (vũ khí hủy diệt lớn)¹⁵:** Là các loại vũ khí được chế tạo, sản xuất có khả năng sát thương cao trên diện rộng, có khả năng hủy diệt, gây tổn thất lớn về sinh lực, phương tiện kỹ thuật, cơ sở vật chất, môi trường sinh thái và gây hoảng loạn về tâm lý, tinh thần con người, bao gồm: vũ khí hạt nhân, vũ khí phóng xạ, vũ khí hóa học, vũ khí sinh học và các vũ khí khác có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí hủy diệt hàng loạt.
32. **Tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt¹⁶:** Là hoạt động cung cấp tiền, tài sản hoặc hỗ trợ tiền, tài sản cho các chủ thể nhà nước hoặc phi nhà nước để phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.
33. **Tổ chức, cá nhân bị chỉ định¹⁷:** Là một nhóm người, một người, pháp nhân hoặc chủ thể tham gia vào việc phổ biến và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt được liệt kê trong các nghị quyết, thông báo thuộc Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc ban hành theo Chương VII Hiến chương Liên hợp quốc hoặc do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam xác lập.
34. **Cơ quan đầu mối quốc gia Việt Nam về thực hiện phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt (Cơ quan đầu mối QG)¹⁸:** Là Bộ Quốc phòng hoặc các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định pháp luật Việt Nam trong từng thời kỳ.
35. **Đơn vị đầu mối về phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt (Đơn vị đầu mối)¹⁹:** Các bộ trừ Bộ Công an và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố của bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh làm Đơn vị đầu mối thực hiện nhiệm vụ phòng, chống phổ

¹⁴ Khoản 12 Điều 3 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

¹⁵ Khoản 1 Điều 4 Nghị định 81/2019/NĐ-CP

¹⁶ Khoản 10 Điều 4 Nghị định 81/2019/NĐ-CP

¹⁷ Khoản 15 Điều 4 Nghị định 81/2019/NĐ-CP

¹⁸ Khoản 1 Điều 10 Nghị định 81/2019/NĐ-CP

¹⁹ Khoản 3 Điều 10 Nghị định 81/2019/NĐ-CP

biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, Công an cấp tỉnh là cơ quan thường trực của Đơn vị đầu mối cấp tỉnh.

36. **Người khởi tạo²⁰**: Là chủ tài khoản hoặc người yêu cầu tổ chức tài chính thực hiện chuyển tiền điện tử trong trường hợp không qua tài khoản.
37. **Chuyển tiền điện tử²¹**: Là giao dịch được thực hiện bằng phương thức điện tử theo yêu cầu của người khởi tạo thông qua tổ chức tài chính nhằm chuyển một số tiền nhất định cho người thụ hưởng tại tổ chức tài chính của người thụ hưởng. Người thụ hưởng có thể là người khởi tạo.
38. **Tổ chức phi lợi nhuận²²**: Là tổ chức hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, bao gồm hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức tôn giáo, tổ chức phi chính phủ nước ngoài được thành lập, đăng ký, hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam.
39. **Cá nhân nước ngoài có ảnh hưởng chính trị²³**: Là người giữ chức vụ cấp cao trong các cơ quan, tổ chức nước ngoài và tổ chức quốc tế.
40. Các từ ngữ, thuật ngữ, khái niệm chưa được giải thích trong Quy định này sẽ được hiểu theo các quy định khác của VPBank và/hoặc quy định của pháp luật có liên quan đến lĩnh vực AML, CFT, CPF, ETS.

Điều 3. Nguyên tắc tuân thủ AML, CFT, CPF, ETS trong hệ thống VPBank

1. VPBank thực hiện tuân thủ AML, CFT, CPF, ETS trên toàn hệ thống theo quy định của pháp luật và quy định có liên quan của VPBank và trên cơ sở:
 - a) Bảo đảm hoạt động, giao dịch bình thường của VPBank.
 - b) Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của VPBank trong các giao dịch với Khách hàng.
 - c) Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Khách hàng²⁴.
 - d) Ngăn chặn việc lợi dụng danh nghĩa thực hiện hoạt động AML, CFT, CPF, ETS để xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của VPBank hoặc Khách hàng²⁵.
2. Các biện pháp tuân thủ AML, CFT, CPF, ETS phải được các Đơn vị, CBNV thuộc VPBank thực hiện đồng bộ, kịp thời theo sự phân công, chỉ đạo của Cấp có thẩm quyền, Người phụ trách Phòng, chống rửa tiền của VPBank và sự điều phối công việc của Phòng Chống rửa tiền.
3. Các hành vi thực hiện/tham gia/hỗ trợ/tạo điều kiện cho việc thực hiện hành vi rửa tiền/tài trợ khủng bố/tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, do Đơn vị, CBNV thuộc VPBank thực hiện sẽ bị xử lý theo quy định pháp luật và quy định có liên quan của VPBank ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 4. Các hành vi không được thực hiện²⁶

²⁰ Khoản 4 Điều 3 Luật Phòng, chống rửa tiền 2022

²¹ Khoản 5 Điều 3 Luật Phòng, chống rửa tiền 2022

²² Khoản 14 Điều 3 Luật Phòng, chống rửa tiền 2022

²³ Khoản 15 Điều 3 Luật Phòng, chống rửa tiền 2022

²⁴ Khoản 1 Điều 5 Luật Phòng, chống rửa tiền 2022

²⁵ Khoản 1 Điều 5 Luật Phòng, chống rửa tiền 2022

²⁶ Điều 8 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

Các Đơn vị, CBNV thuộc VPBank không được thực hiện những hành vi sau đây:

1. Tổ chức, tham gia hoặc tạo điều kiện, trợ giúp thực hiện hành vi rửa tiền.
2. Tài trợ khủng bố²⁷; Tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt²⁸.
3. Che giấu, chứa chấp, không tố giác hành vi tài trợ khủng bố.
4. Cố ý lan truyền thông tin giả về tài trợ khủng bố.
5. Thiết lập, duy trì tài khoản vô danh hoặc tài khoản sử dụng tên giả.
6. Thiết lập, duy trì quan hệ kinh doanh với Ngân hàng vô bực.
7. Thiết lập duy trì quan hệ kinh doanh đối với các tổ chức tài chính cung cấp dịch vụ cho các ngân hàng vô bực.
8. Cung cấp trái phép dịch vụ nhận tiền mặt, séc, công cụ tiền tệ khác hoặc công cụ lưu trữ giá trị và thực hiện thanh toán cho người thụ hưởng.
9. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong công tác AML, CFT, CPF, ETS để xâm phạm hoặc làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của VPBank và/hoặc Khách hàng.
10. Cản trở việc cung cấp thông tin phục vụ công tác AML, CFT, CPF, ETS.
11. Đe dọa, trả thù người phát hiện, cung cấp thông tin, báo cáo, tố cáo về hành vi rửa tiền, giao dịch đáng ngờ.

CHƯƠNG II

CÁC BIỆN PHÁP AML, CFT, CPF, ETS

Mục 1

NHẬN BIẾT KHÁCH HÀNG VÀ CẬP NHẬT THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

Điều 5. Chính sách chấp nhận Khách hàng

Chính sách chấp nhận Khách hàng của VPBank được cụ thể hóa trong từng quy định, quy trình về các sản phẩm, dịch vụ cụ thể của VPBank và đảm bảo nguyên tắc chung sau đây khi VPBank thực hiện việc thiết lập quan hệ, duy trì quan hệ, mở mới tài khoản, thực hiện giao dịch với Khách hàng:

1. VPBank kiểm soát và chỉ thực hiện việc thiết lập quan hệ, mở mới tài khoản, thực hiện giao dịch với Khách hàng trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật và hồ sơ, chứng từ do Khách hàng cung cấp. Hồ sơ do Khách hàng cung cấp phải đảm bảo tính đầy đủ, hợp pháp hợp lệ, phù hợp với thực tế.
2. Tổng Giám đốc/Người được Tổng Giám đốc ủy quyền trên cơ sở quy định của Pháp luật, quy định về cấm vận/trừng phạt có liên quan và chiến lược quản trị rủi ro của VPBank từng thời kỳ ban hành quy định cụ thể về chính sách chấp nhận khách hàng của VPBank, đảm bảo rằng:

²⁷ Điều 6 Luật phòng, chống khủng bố 2013

²⁸ Điều 5 Nghị định 81/2019/NĐ-CP

- a) VPBank không thiết lập quan hệ, mở mới tài khoản, thực hiện giao dịch với các Khách hàng có liên quan đến tội phạm, rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.
 - b) VPBank có quyền từ chối mở tài khoản, thiết lập mối quan hệ kinh doanh, thực hiện giao dịch hoặc chấm dứt quan hệ với khách hàng trong trường hợp VPBank không thể hoàn thành việc nhận biết khách hàng do khách hàng từ chối cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin không đầy đủ²⁹.
 - c) VPBank không thiết lập quan hệ, mở mới tài khoản, duy trì quan hệ, thực hiện giao dịch với khách hàng nếu việc thiết lập quan hệ, mở mới tài khoản, duy trì quan hệ, thực hiện giao dịch với khách hàng vi phạm các quy định về cấm vận/ trừng phạt do Liên Hợp quốc ban hành.
 - d) VPBank không thiết lập quan hệ, mở mới tài khoản, duy trì quan hệ, thực hiện giao dịch với khách hàng, nếu việc thiết lập quan hệ, mở mới tài khoản, duy trì quan hệ, thực hiện giao dịch với khách hàng vi phạm các quy định về cấm vận/ trừng phạt do Liên minh Châu Âu, Mỹ ban hành.
 - e) Các vụ việc Khách hàng hiện hữu của VPBank bị đưa vào danh sách cấm vận/trừng phạt của Liên Hợp quốc, Liên minh Châu Âu, Mỹ sẽ được báo cáo lên Hội đồng Quản trị ngay sau thời điểm phát hiện vụ việc; Các biện pháp dừng thực hiện giao dịch, đóng tài khoản, chấm dứt quan hệ nêu tại điểm c, điểm d Khoản này thực hiện với các Khách hàng này (nếu có) phải được báo cáo lên Hội đồng Quản trị trong vòng 10 ngày làm việc kể từ thời điểm phát hiện vụ việc.
3. Đối với các Khách hàng được chấp nhận mở tài khoản/thiết lập quan hệ/thực hiện giao dịch, hồ sơ mở tài khoản/thiết lập quan hệ/thực hiện giao dịch, cũng như tính chất và mức độ tìm hiểu xác đáng thông tin nhận biết khách hàng, các thủ tục khác liên quan đến việc mở tài khoản/thiết lập quan hệ/thực hiện giao dịch với Khách hàng phải được thực hiện trên cơ sở đánh giá xếp loại rủi ro rửa tiền của Khách hàng.
 4. Trong trường hợp Khách hàng thực hiện giao dịch có giá trị lớn bất thường, danh tính và địa chỉ của Khách hàng phải được xác nhận.
 5. Khách hàng phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện về năng lực pháp luật và năng lực hành vi theo đúng các quy định của Pháp luật và quy định của VPBank.

Điều 6. Nhận biết Khách hàng³⁰

Đơn vị thực hiện Nhận biết Khách hàng có trách nhiệm thực hiện việc Nhận biết khách hàng bao gồm thu thập, cập nhật, xác minh thông tin nhận biết Khách hàng theo Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11 Quy định này trong những trường hợp sau:

1. Khi Khách hàng lần đầu mở tài khoản hoặc thiết lập mối quan hệ với VPBank nhằm sử dụng sản phẩm, dịch vụ do VPBank cung cấp.
2. Khi Khách hàng thực hiện giao dịch không thường xuyên có giá trị bằng hoặc vượt mức

²⁹ Điểm a Khoản 1 Điều 24 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

³⁰ Điều 9 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

giá trị theo quy định pháp luật.

3. Khi thực hiện giao dịch chuyển tiền điện tử nhưng thiếu thông tin về tên, địa chỉ, số tài khoản của người khởi tạo hoặc mã giao dịch trong trường hợp Người khởi tạo không có tài khoản tại VPBank.
4. Khi nghi ngờ giao dịch hoặc các bên liên quan đến giao dịch có liên quan đến hoạt động rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt³¹.
5. Khi nghi ngờ về tính chính xác hoặc tính đầy đủ của các thông tin nhận biết Khách hàng đã thu thập trước đó.

Điều 7. Thông tin nhận biết Khách hàng³²

Thông tin nhận biết Khách hàng phải có những thông tin chính sau đây:

1. Thông tin nhận dạng Khách hàng, người đại diện của Khách hàng cá nhân (nếu có):
 - a) Đối với khách hàng cá nhân có 01 quốc tịch là người Việt Nam: họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; quốc tịch; nghề nghiệp, chức vụ; số điện thoại liên lạc; số Chứng minh nhân dân hoặc số Căn cước công dân hoặc số định danh cá nhân hoặc số Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp; địa chỉ đăng ký thường trú và nơi ở hiện tại khác (nếu có).
 - b) Đối với khách hàng cá nhân có 01 quốc tịch là người nước ngoài cư trú tại Việt Nam: họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; quốc tịch; nghề nghiệp, chức vụ; số điện thoại liên lạc; số Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp; số thị thực nhập cảnh, trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật; địa chỉ cư trú ở nước ngoài và địa chỉ đăng ký cư trú ở Việt Nam.
 - c) Đối với khách hàng cá nhân có 01 quốc tịch là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam: họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; quốc tịch; nghề nghiệp, chức vụ; số Hộ chiếu hoặc thông tin định danh do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp, ngày cấp, nơi cấp; địa chỉ cư trú ở nước ngoài.
 - d) Đối với khách hàng cá nhân là người có từ 02 quốc tịch trở lên: thông tin tương ứng quy định tại điểm a, b hoặc c Khoản này; quốc tịch, địa chỉ cư trú ở quốc gia mang quốc tịch còn lại.
 - e) Đối với khách hàng cá nhân là người không quốc tịch: họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; nghề nghiệp, chức vụ; số giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế (nếu có), số thị thực; cơ quan cấp thị thực nhập cảnh, trừ trường hợp được miễn thị thực theo quy định của pháp luật; địa chỉ cư trú ở nước ngoài (nếu có), địa chỉ đăng ký cư trú ở Việt Nam.
 - f) Đối với khách hàng tổ chức: tên giao dịch đầy đủ và viết tắt; địa chỉ trụ sở chính; số giấy phép thành lập, mã số doanh nghiệp hoặc mã số thuế; số điện thoại liên lạc; số fax, trang thông tin điện tử (nếu có); lĩnh vực hoạt động, kinh doanh; thông tin về người thành lập, người đại diện theo pháp luật, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, Kế toán trưởng hoặc người phụ trách kế toán (nếu có) của tổ chức bao gồm các thông tin tương ứng quy định tại điểm a, b, c, d hoặc e Khoản này và các thông tin tại điểm này

³¹ Khoản 2 Điều 22 Nghị định 81/2019/NĐ-CP;

³² Điều 10 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

đối với trường hợp người thành lập là tổ chức.

2. Thông tin về Chủ sở hữu hưởng lợi³³: Bao gồm thông tin nhận dạng khách hàng tương ứng quy định tại các điểm a, b, c, d hoặc e Khoản 1 Điều này. Các Đơn vị, CBNV có liên quan có trách nhiệm xác định chủ sở hữu hưởng lợi của Khách hàng và áp dụng các biện pháp để nhận biết, xác minh, cập nhật thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi. Tiêu chí xác định chủ sở hữu hưởng lợi thực hiện theo quy định pháp luật và quy định của VPBank từng thời kỳ.
3. Mục đích và bản chất của mối quan hệ kinh doanh của khách hàng khi giao dịch tại VPBank.
4. Trong trường hợp Khách hàng là bên nhận ủy thác trong Thỏa thuận pháp lý, VPBank có quyền yêu cầu Khách hàng cung cấp thông tin, hồ sơ về Thỏa thuận pháp lý mà Khách hàng tham gia theo quy định của pháp luật³⁴.

Điều 8. Cập nhật thông tin nhận biết Khách hàng³⁵

1. Đơn vị thực hiện Nhận biết Khách hàng phải cập nhật thông tin nhận biết Khách hàng trong suốt thời gian thiết lập, duy trì quan hệ với Khách hàng nhằm bảo đảm các giao dịch mà Khách hàng đang tiến hành thông qua VPBank phù hợp với những thông tin về Khách hàng trong hồ sơ hiện có, những thông tin đã biết về Khách hàng, về hoạt động kinh doanh, mức độ rủi ro về rửa tiền và nguồn gốc tài sản của Khách hàng. Thông tin nhận biết Khách hàng cập nhật phải được lưu trữ theo quy định pháp luật và quy định của VPBank từng thời kỳ.
2. Việc cập nhật thông tin nhận biết Khách hàng theo Khoản 1 Điều này được thực hiện theo phương thức và thời hạn quy định của VPBank từng thời kỳ trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật.

Điều 9. Xác minh thông tin nhận biết Khách hàng³⁶

1. Đơn vị thực hiện Nhận biết Khách hàng sử dụng các tài liệu, dữ liệu để xác minh thông tin nhận biết Khách hàng, bao gồm:
 - a) Đối với khách hàng cá nhân: Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn thời hạn sử dụng; giấy tờ khác do cơ quan có thẩm quyền cấp.
 - b) Đối với khách hàng tổ chức: Giấy phép thành lập, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Quyết định về tổ chức lại, giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động của tổ chức (nếu có); Điều lệ của tổ chức; Quyết định bổ nhiệm hoặc hợp đồng thuê Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, Kế toán trưởng hoặc người phụ trách kế toán (nếu có); các tài liệu, dữ liệu liên quan đến người thành lập, người đại diện theo pháp luật của tổ chức, chủ sở hữu hưởng lợi.
2. Đơn vị thực hiện Nhận biết Khách hàng có thể khai thác thông tin trong các cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định của pháp luật, hoặc thông qua cơ quan nhà nước có thẩm quyền,

³³ Khoản 2 Điều 10 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

³⁴ Điều 22 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

³⁵ Điều 11 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

³⁶ Điều 12 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

tổ chức khác quy định tại Điều 10 hoặc bên thứ ba quy định tại Điều 11 của Quy định này để đối chiếu, xác minh thông tin do Khách hàng cung cấp.

Điều 10. Xác minh thông tin nhận biết khách hàng thông qua việc thuê tổ chức khác³⁷

1. VPBank có thể thuê tổ chức khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật để xác minh thông tin nhận biết khách hàng, trừ trường hợp quy định tại Điều 11 Quy định này.
2. Việc thuê tổ chức khác để xác minh thông tin nhận biết khách hàng phải căn cứ trên đề xuất của Đơn vị chủ quản và phải được Cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi triển khai trên thực tế.
3. Việc thuê tổ chức khác thực hiện xác minh thông tin nhận biết Khách hàng phải được lập thành văn bản thỏa thuận và thực hiện theo thỏa thuận được ký kết giữa VPBank và tổ chức được thuê, nội dung thỏa thuận này phải bao gồm nhưng không giới hạn ở nội dung về phạm vi dịch vụ, chất lượng dữ liệu được sử dụng để xác minh thông tin khách hàng, phương pháp xác thực, hình thức cung cấp kết quả xác minh thông tin nhận biết khách hàng, quy định về lưu trữ và chuyển giao thông tin... và các nội dung, trách nhiệm khác theo quy định pháp luật và các quy định có liên quan của VPBank từng thời kỳ.
4. Các Đơn vị đề xuất thuê tổ chức khác xác minh thông tin nhận biết Khách hàng có trách nhiệm đánh giá tính hiệu quả của nội dung và phương thức xác thực được đề xuất, đồng thời bảo đảm tổ chức được thuê bảo mật thông tin nhận biết khách hàng theo quy định của pháp luật, quy định của VPBank từng thời kỳ và chịu trách nhiệm về kết quả xác minh thông tin nhận biết khách hàng được thực hiện bởi tổ chức được thuê.

Điều 11. Nhận biết Khách hàng thông qua bên thứ ba³⁸

1. VPBank có quyền áp dụng phương thức nhận biết khách hàng thông qua bên thứ ba, tuy nhiên phải bảo đảm bên thứ ba đáp ứng các yêu cầu sau đây:
 - a) Là tổ chức tài chính hoặc tổ chức kinh doanh ngành, nghề phi tài chính có liên quan có thiết lập quan hệ với khách hàng, không bao gồm các mối quan hệ đại lý và thuê ngoài.
 - b) Thực hiện đầy đủ nhận biết khách hàng theo quy định của Pháp luật hoặc các khuyến nghị của Lực lượng đặc nhiệm tài chính, Quy định này hoặc các quy định khác có liên quan của VPBank từng thời kỳ trong trường hợp bên thứ ba là tổ chức ở nước ngoài.
 - c) Lưu trữ và cung cấp kịp thời, đầy đủ các thông tin nhận biết khách hàng cho VPBank; thực hiện bảo mật thông tin theo quy định của Pháp luật, quy định của VPBank và thỏa thuận giữa các bên.
 - d) Là đối tượng chịu sự quản lý, giám sát của cơ quan có thẩm quyền.
2. Việc nhận biết khách hàng thông qua bên thứ ba phải căn cứ trên đề xuất của Đơn vị chủ quản và phải được Cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi triển khai trên thực tế.
3. Trường hợp bên thứ ba là tổ chức tài chính và có công ty mẹ là tổ chức tài chính, Đơn vị đề xuất nhận biết Khách hàng thông qua bên thứ ba phải bảo đảm bên thứ ba đáp ứng yêu cầu quy định tại khoản 1 Điều này và công ty mẹ của bên thứ ba đáp ứng các yêu cầu về

³⁷ Điều 13 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

³⁸ Điều 14 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

nhận biết khách hàng, cá nhân nước ngoài có ảnh hưởng chính trị, lưu trữ thông tin, hồ sơ, tài liệu, báo cáo và bảo đảm bí mật thông tin, hồ sơ, tài liệu, báo cáo quy định tại các Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 13, Điều 22, Điều 23 Quy định này hoặc các khuyến nghị liên quan của Lực lượng đặc nhiệm tài chính trong trường hợp công ty mẹ của tổ chức tài chính là tổ chức nước ngoài và phải được áp dụng, kiểm soát trong toàn hệ thống; áp dụng các chính sách để giảm thiểu rủi ro đối với các lĩnh vực có rủi ro cao về rửa tiền.

4. Đơn vị đề xuất nhận biết Khách hàng thông qua bên thứ ba chịu trách nhiệm về kết quả nhận biết khách hàng của bên thứ ba.

Điều 12. Phân loại Khách hàng theo mức độ rủi ro về rửa tiền³⁹

1. Căn cứ quy định của Pháp luật, kết quả đánh giá, cập nhật rủi ro về rửa tiền theo Điều 34 Quy định này, Tổng Giám đốc hoặc Người được Tổng Giám đốc ủy quyền có trách nhiệm xây dựng văn bản nội bộ của VPBank về quản lý rủi ro về rửa tiền của VPBank. Văn bản này bao gồm cả việc phân loại khách hàng theo mức độ rủi ro thấp, trung bình, cao và các biện pháp áp dụng tương ứng với các mức độ rủi ro về rửa tiền của khách hàng.
2. VPBank áp dụng các biện pháp ứng xử với Khách hàng tương ứng với các mức độ rủi ro về rửa tiền của khách hàng theo quy định sau đây:
 - a) Đối với khách hàng có mức độ rủi ro về rửa tiền thấp, VPBank có thể thu thập, cập nhật, xác minh thông tin nhận biết khách hàng ở mức độ giảm nhẹ theo quy định pháp luật và hoặc quy định của VPBank từng thời kỳ sau lần đầu thiết lập quan hệ với Khách hàng.
 - b) Đối với Khách hàng có mức độ rủi ro về rửa tiền trung bình, VPBank phải nhận biết Khách hàng quy định tại Điều 6 Quy định này.
 - c) Đối với khách hàng có mức độ rủi ro về rửa tiền cao, ngoài các biện pháp quy định tại điểm b khoản này, VPBank phải áp dụng biện pháp tăng cường bao gồm thu thập, cập nhật, xác minh thông tin nhận biết khách hàng tăng cường và giám sát chặt chẽ các giao dịch của khách hàng theo Điều 16 Quy định này và các quy định có liên quan của VPBank từng thời kỳ.

Điều 13. Khách hàng nước ngoài là cá nhân có ảnh hưởng chính trị

1. Phòng Chống rửa tiền rà soát các nguồn thông tin, bao gồm cả nguồn thông tin về danh sách cá nhân nước ngoài có ảnh hưởng chính trị do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thông báo, để lập danh sách cá nhân nước ngoài có ảnh hưởng chính trị áp dụng tại VPBank.
2. Danh sách cá nhân nước ngoài có ảnh hưởng chính trị áp dụng tại VPBank được đưa vào hệ thống Phòng chống rửa tiền nhằm hỗ trợ việc xác định khách hàng hoặc chủ sở hữu hưởng lợi là cá nhân nước ngoài có ảnh hưởng chính trị.
3. Đơn vị thực hiện Nhận biết Khách hàng phải áp dụng các biện pháp sau đây:
 - a) Thực hiện nhận biết khách hàng và chủ sở hữu hưởng lợi của Khách hàng là cá nhân nước ngoài có ảnh hưởng chính trị.
 - b) Xác minh nguồn gốc tài sản của khách hàng và chủ sở hữu hưởng lợi là cá nhân nước

³⁹ Điều 16 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

ngoài có ảnh hưởng chính trị, những người có liên quan đến cá nhân nước ngoài có ảnh hưởng chính trị quy định tại khoản 4 Điều này và thực hiện giám sát mối quan hệ kinh doanh trong suốt quá trình giao dịch tại VPBank; và thực hiện báo cáo giao dịch đáng ngờ theo quy định.

- c) Phải có sự chấp thuận của Tổng Giám đốc hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền đối với việc mở tài khoản hoặc thiết lập giao dịch khi Khách hàng hoặc chủ sở hữu hưởng lợi của Khách hàng được xác định là cá nhân nước ngoài có ảnh hưởng chính trị.
4. Đơn vị thực hiện Nhận biết Khách hàng phải áp dụng những biện pháp quy định tại Khoản 3 Điều này đối với Khách hàng cá nhân thuộc một trong các trường hợp sau đây:
- a) Là cha, mẹ, vợ/chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của cá nhân trong danh sách quy định tại khoản 1 Điều này.
 - b) Là đồng sở hữu với cá nhân trong danh sách quy định tại khoản 1 Điều này tại 01 (một) hoặc nhiều pháp nhân, thỏa thuận pháp lý.
 - c) Là chủ sở hữu hưởng lợi của một hoặc nhiều pháp nhân, thỏa thuận pháp lý do cá nhân trong danh sách quy định tại khoản 1 Điều này sở hữu.

Điều 14. Quan hệ ngân hàng đại lý

Đơn vị có nhiệm vụ, chức năng thiết lập quan hệ ngân hàng đại lý của VPBank phải thực hiện các công việc, biện pháp sau đây trước khi thiết lập quan hệ với ngân hàng đối tác để cung cấp dịch vụ ngân hàng, thanh toán và các dịch vụ khác cho ngân hàng đối tác:

1. Thu thập thông tin về ngân hàng đối tác để hiểu biết đầy đủ về bản chất kinh doanh, uy tín của ngân hàng đối tác bao gồm:
 - a) Thông tin nhận dạng Khách hàng là tổ chức theo quy định tại Điểm f, Khoản 1 Điều 7 Quy định này.
 - b) Mục đích và lý do thiết lập mối quan hệ.
 - c) Tên cơ quan quản lý của ngân hàng đối tác.
 - d) Đánh giá, xếp loại uy tín của cơ quan có thẩm quyền hoặc của tổ chức chuyên môn đối với ngân hàng đối tác.
 - e) Thông tin xác định ngân hàng đối tác có bị điều tra về rửa tiền hoặc vi phạm pháp luật khác về phòng, chống rửa tiền không.
2. Phối hợp với Phòng Chống rửa tiền đánh giá việc thực hiện các biện pháp AML, CFT, ETS của ngân hàng đối tác thông qua:
 - a) Quy định nội bộ về AML, CFT, ETS.
 - b) Hệ thống quản lý rủi ro về AML, CFT, ETS.
 - c) Hệ thống kiểm soát, kiểm toán nội bộ về AML, CFT, ETS.

Việc đánh giá này được thực hiện theo quy định của pháp luật và của VPBank trong từng

thời kỳ.

3. Hiểu rõ về trách nhiệm phòng, chống rửa tiền của ngân hàng đối tác trong quan hệ ngân hàng đại lý.
4. Phải được sự chấp thuận của Tổng Giám đốc VPBank hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền về việc thiết lập quan hệ ngân hàng đại lý.
5. Trong trường hợp Khách hàng của ngân hàng đối tác có thể thanh toán thông qua tài khoản của ngân hàng đối tác mở tại VPBank, Đơn vị có nhiệm vụ, chức năng thiết lập quan hệ ngân hàng đại lý của VPBank và các Đơn vị có liên quan phải bảo đảm ngân hàng đối tác đã thực hiện đầy đủ việc nhận biết, cập nhật thông tin Khách hàng và có khả năng cung cấp thông tin nhận biết khách hàng theo yêu cầu của VPBank. Tài khoản của ngân hàng đối tác mở tại VPBank không được phép sử dụng bởi ngân hàng vỏ bọc

Điều 15. Trách nhiệm liên quan đến sản phẩm, dịch vụ mới; sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đổi mới

1. Phòng Chống rửa tiền có trách nhiệm là đơn vị đầu mối, phối hợp với Khối Quản trị Rủi ro và những Đơn vị khác xây dựng và trình Tổng Giám đốc, Người được Tổng Giám đốc ủy quyền ban hành văn bản nội bộ để nhận diện và đánh giá mức độ rủi ro về rửa tiền trước khi cung cấp sản phẩm, dịch vụ mới; sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đổi mới nhằm mục đích sau đây:
 - a) Phát hiện, ngăn chặn việc sử dụng sản phẩm, dịch vụ mới; sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đổi mới để rửa tiền.
 - b) Quản lý rủi ro về rửa tiền khi thiết lập giao dịch với khách hàng sử dụng sản phẩm, dịch vụ mới; sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đổi mới.
2. Đơn vị chủ quản cần nghiên cứu, áp dụng các biện pháp nhằm giảm thiểu rủi ro về rửa tiền khi cung cấp sản phẩm, dịch vụ mới; sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đổi mới.

Điều 16. Giám sát một số giao dịch đặc biệt

1. Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ của mình, các Đơn vị trực tiếp giao dịch với Khách hàng phải thực hiện giám sát đối với các giao dịch đặc biệt sau đây:
 - a) Giao dịch với giá trị lớn bất thường hoặc phức tạp theo quy định của pháp luật và quy định của VPBank trong từng thời kỳ.
 - b) Giao dịch với tổ chức, cá nhân tại quốc gia, vùng lãnh thổ nằm trong danh sách do Lực lượng đặc nhiệm tài chính công bố nhằm chống rửa tiền hoặc Danh sách cảnh báo hoặc các danh sách khác do VPBank ban hành trong từng thời kỳ.
2. Đơn vị trực tiếp giao dịch với Khách hàng có trách nhiệm áp dụng các biện pháp tăng cường theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 12 Quy định này và kiểm tra thông tin và mục đích của giao dịch; trường hợp có nghi ngờ, Đơn vị trực tiếp giao dịch với Khách hàng phải xem xét, phân tích, báo cáo giao dịch đáng ngờ tới Người phụ trách phòng, chống rửa tiền của VPBank (qua Phòng Chống rửa tiền) và xử lý giao dịch theo ý kiến chỉ đạo của Người phụ trách phòng, chống rửa tiền của VPBank và có thể từ chối giao dịch

Lần ban hành: 02

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

Trang số: 14

đó.

Mục 2

BÁO CÁO, CUNG CẤP VÀ LƯU GIỮ THÔNG TIN

Điều 17. Báo cáo giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo

1. Mức giá trị của giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo được xác định theo quy định của pháp luật.
2. Phòng Chống rửa tiền là Đơn vị đầu mối thực hiện gửi báo cáo giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo của VPBank cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.

Điều 18. Báo cáo giao dịch đáng ngờ

1. Đơn vị báo cáo có trách nhiệm báo cáo Người phụ trách phòng, chống rửa tiền của VPBank (qua Phòng Chống rửa tiền) trong các trường hợp sau:
 - a) Khi biết giao dịch được thực hiện theo yêu cầu của bị can, bị cáo, người bị kết án và có cơ sở hợp lý để nghi ngờ tài sản trong giao dịch là tài sản thuộc quyền sở hữu hoặc có nguồn gốc thuộc quyền sở hữu, quyền kiểm soát của bị can, bị cáo, người bị kết án đó. Việc xác định bị can, bị cáo, người bị kết án theo thông báo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
 - b) Khi có cơ sở hợp lý để nghi ngờ tài sản trong giao dịch liên quan đến rửa tiền được xác định từ việc xem xét, thu thập và phân tích thông tin khi khách hàng, giao dịch có một hoặc nhiều dấu hiệu đáng ngờ quy định tại Khoản 2 Điều này và có thể từ các dấu hiệu khác do Phòng Chống rửa tiền hoặc các Đơn vị báo cáo tự xác định.
2. Các dấu hiệu đáng ngờ bao gồm:
 - a) Khách hàng từ chối cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin nhận biết khách hàng không chính xác, không đầy đủ, không nhất quán.
 - b) Khách hàng thuyết phục Đơn vị báo cáo không báo cáo giao dịch cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
 - c) Không thể xác định được khách hàng theo thông tin khách hàng cung cấp hoặc giao dịch liên quan đến một bên không xác định được danh tính.
 - d) Số điện thoại do khách hàng cung cấp không thể liên lạc được hoặc không tồn tại số điện thoại này sau khi mở tài khoản hoặc thực hiện giao dịch.
 - e) Giao dịch được thực hiện theo lệnh hoặc theo ủy quyền của tổ chức, cá nhân có trong Danh sách cảnh báo.
 - f) Giao dịch mà qua thông tin nhận biết khách hàng hoặc qua xem xét về cơ sở kinh tế và pháp lý của giao dịch có thể xác định được mối liên hệ giữa các bên tham gia giao dịch với các hoạt động phạm tội hoặc có liên quan đến tổ chức, cá nhân có trong Danh sách cảnh báo.
 - g) Tổ chức, cá nhân tham gia giao dịch với số tiền lớn không phù hợp với hoạt động kinh doanh, thu nhập của tổ chức, cá nhân này.

Lần ban hành: 02

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

Trang số: 15

- h) Khách hàng yêu cầu Đơn vị báo cáo thực hiện giao dịch không đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.
- i) Có sự thay đổi đột biến trong doanh số giao dịch trên tài khoản; tiền vào và rút ra nhanh khỏi tài khoản; doanh số giao dịch lớn trong ngày nhưng số dư tài khoản rất nhỏ hoặc bằng không.
- j) Các giao dịch chuyển tiền có giá trị nhỏ từ nhiều tài khoản khác nhau về một tài khoản hoặc ngược lại trong một thời gian ngắn; tiền được chuyển qua nhiều tài khoản; các bên liên quan không quan tâm đến phí giao dịch; thực hiện nhiều giao dịch, mỗi giao dịch gần mức giá trị lớn phải báo cáo.
- k) Sử dụng thư tín dụng và các phương thức tài trợ thương mại khác có giá trị lớn bất thường, tỷ lệ chiết khấu với giá trị cao so với bình thường.
- l) Khách hàng mở nhiều tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài ở khu vực địa lý khác nơi khách hàng cư trú, làm việc hoặc có hoạt động kinh doanh.
- m) Tài khoản của khách hàng đột nhiên nhận được một khoản tiền gửi hoặc chuyển tiền có giá trị lớn bất thường.
- n) Chuyển số tiền lớn từ tài khoản của doanh nghiệp ra nước ngoài sau khi nhận được nhiều khoản tiền nhỏ được chuyển vào bằng chuyển tiền điện tử, séc, hối phiếu.
- o) Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài chuyển tiền ra nước ngoài ngay sau khi nhận được vốn đầu tư hoặc chuyển tiền ra nước ngoài không phù hợp với hoạt động kinh doanh; nhà đầu tư nước ngoài chuyển tiền ra nước ngoài ngay sau khi nhận được tiền từ nước ngoài chuyển vào tài khoản mở tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoạt động tại Việt Nam.
- p) Khách hàng thường xuyên đổi tiền có mệnh giá nhỏ sang mệnh giá lớn.
- q) Giao dịch gửi tiền, rút tiền hay chuyển tiền được thực hiện bởi tổ chức hoặc cá nhân liên quan đến tội phạm tạo ra tài sản bất hợp pháp đã được đăng tải trên phương tiện thông tin đại chúng.
- r) Khách hàng yêu cầu vay số tiền tối đa được phép trên cơ sở bảo đảm bằng hợp đồng bảo hiểm nhân thọ đóng phí một lần ngay sau khi thanh toán phí bảo hiểm.
- s) Thông tin về nguồn gốc tài sản sử dụng để tài trợ, đầu tư, cho vay hoặc ủy thác đầu tư của khách hàng không rõ ràng, minh bạch.
- t) Thông tin về nguồn gốc tài sản bảo đảm của khách hàng đề nghị vay vốn không đầy đủ, không chính xác.
- u) Có dấu hiệu nghi ngờ khách hàng sử dụng tài khoản cá nhân để thực hiện giao dịch liên quan đến hoạt động của tổ chức hoặc giao dịch thay cho đối tượng cá nhân khác.
- v) Các giao dịch trực tuyến qua tài khoản liên tục thay đổi về thiết bị đăng nhập hoặc địa chỉ giao thức Internet (sau đây gọi là địa chỉ IP) ở nước ngoài.
- w) Khách hàng là đơn vị chấp nhận thanh toán vẫn phát sinh giao dịch mặc dù trang thông tin điện tử chính thức hoặc trụ sở của khách hàng này qua xác minh đã ngừng hoạt động.

- x) Khách hàng yêu cầu mua một hợp đồng bảo hiểm có giá trị lớn bất thường hoặc yêu cầu thanh toán trọn gói phí bảo hiểm một lần đối với sản phẩm bảo hiểm không áp dụng hình thức thanh toán trọn gói, trong khi những hợp đồng bảo hiểm hiện tại của khách hàng chỉ có giá trị nhỏ và thanh toán định kỳ.
 - y) Khách hàng yêu cầu giao kết hợp đồng bảo hiểm với khoản phí bảo hiểm định kỳ không phù hợp với thu nhập hiện tại của khách hàng.
 - z) Khách hàng chấp nhận tất cả các điều kiện bất lợi không liên quan đến tuổi tác, sức khỏe của mình; khách hàng đề nghị mua bảo hiểm với mục đích không rõ ràng; điều kiện và giá trị hợp đồng bảo hiểm mâu thuẫn với nhu cầu của khách hàng.
 - aa) Khách hàng là doanh nghiệp có số lượng hợp đồng bảo hiểm cho nhân viên hoặc mức phí bảo hiểm của hợp đồng đóng phí một lần tăng bất thường.
 - bb) Doanh nghiệp bảo hiểm thường xuyên trả tiền bảo hiểm với số tiền lớn cho cùng một khách hàng.
 - cc) Công ty chứng khoán chuyển tiền không phù hợp với hoạt động kinh doanh chứng khoán;
 - dd) Khách hàng thường xuyên thực hiện nạp tiền nhiều lần với giá trị nhỏ vào một ví điện tử, sau đó thực hiện giao dịch rút tiền giá trị lớn về tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ của Khách hàng tại VPBank hoặc ngược lại.
 - ee) Các dấu hiệu đáng ngờ theo từng kịch bản cụ thể được cài đặt trên Hệ thống PCRT của VPBank từng thời kỳ phù hợp với quy định của pháp luật và quy định của VPBank từng thời kỳ.
 - ff) Hoặc bất cứ giao dịch nào khác mà Đơn vị nhận thấy có dấu hiệu, biểu hiện bất thường hoặc cơ sở pháp lý không tin cậy.
3. Khi phát hiện dấu hiệu đáng ngờ ngoài các dấu hiệu quy định tại điểm a đến điểm ff Khoản 2 Điều này, Đơn vị báo cáo thông báo cho Phòng chống rửa tiền để thông báo cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
4. Tổng Giám đốc ban hành quy định nội bộ về chế độ báo cáo giao dịch đáng ngờ.

Điều 19. Giao dịch chuyển tiền điện tử

1. Phòng Chống rửa tiền có trách nhiệm thực hiện báo cáo về giao dịch chuyển tiền điện tử vượt mức giá trị theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và của VPBank trong từng thời kỳ.
2. Căn cứ các quy định Pháp luật có liên quan và chiến lược quản trị rủi ro của VPBank từng thời kỳ, Tổng Giám đốc ban hành các nội dung quy định nội bộ về:
 - a) Chính sách, quy trình quản lý rủi ro rửa tiền để có cơ sở thực hiện, từ chối, tạm dừng, kiểm soát sau giao dịch hoặc xem xét, báo cáo giao dịch đáng ngờ các giao dịch chuyển tiền điện tử không chính xác, không đầy đủ các thông tin theo yêu cầu.
 - b) Nội dung chi tiết liên quan đến giao dịch chuyển tiền điện tử phục vụ cho công tác phòng, chống rửa tiền, chế độ báo cáo giao dịch chuyển tiền điện tử.

Điều 20. Hình thức báo cáo

1. Phòng chống rửa tiền là Đơn vị đầu mối thực hiện báo cáo Ngân hàng Nhà nước thông

Lần ban hành: 02

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

Trang số: 17

qua việc gửi tệp dữ liệu điện tử hoặc báo cáo bằng văn bản giấy (trong trường hợp VPBank chưa thiết lập được hệ thống công nghệ thông tin tương thích phục vụ cho yêu cầu gửi dữ liệu điện tử theo quy định của Pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước từng thời kỳ) đối với các báo cáo được quy định tại các Điều 17, Điều 18, Điều 19 Quy định này.

2. Đơn vị báo cáo tại VPBank có trách nhiệm lập báo cáo bằng tệp dữ liệu điện tử hoặc văn bản giấy cho Người phụ trách phòng, chống rửa tiền của VPBank (qua Phòng Chống rửa tiền) theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ. Trong trường hợp cần thiết, Đơn vị báo cáo có thể báo cáo Người phụ trách phòng, chống rửa tiền của VPBank (qua Phòng Chống rửa tiền) thông qua fax, điện thoại, thư điện tử nhưng phải bảo đảm an toàn, bảo mật dữ liệu thông tin báo cáo và phải xác nhận với Phòng Chống rửa tiền thông qua 01 trong 02 hình thức được đề cập tại Khoản 1 Điều này.
3. Đối với báo cáo giao dịch đáng ngờ, Đơn vị báo cáo phải gửi kèm hồ sơ mở tài khoản đối với các giao dịch thực hiện thông qua tài khoản, thông tin nhận biết khách hàng, các chứng từ và tài liệu khác liên quan đến giao dịch đáng ngờ, các biện pháp phòng ngừa đã thực hiện.
4. Nội dung chi tiết về hình thức báo cáo trong nội bộ VPBank và báo cáo cho Ngân hàng Nhà nước cùng các hồ sơ kèm theo được quy định cụ thể tại các văn bản do Tổng Giám đốc ban hành từng thời kỳ trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật.

Điều 21. Thời hạn báo cáo⁴⁰

Việc báo cáo được thực hiện theo thời hạn như sau:

1. Đối với giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo và giao dịch chuyển tiền điện tử của VPBank, Phòng Chống rửa tiền thực hiện:
 - a) Báo cáo trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh giao dịch trong trường hợp báo cáo bằng dữ liệu điện tử.
 - b) Báo cáo trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày phát sinh giao dịch đối với hình thức báo cáo bằng văn bản giấy.
2. Đối với giao dịch đáng ngờ:
 - a) Đơn vị báo cáo phải báo cáo Người phụ trách phòng, chống rửa tiền của VPBank (qua Phòng Chống rửa tiền) trong thời gian:
 - i) Tối đa là 02 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh giao dịch đáng ngờ, hoặc
 - ii) Không chậm hơn 4 giờ làm việc kể từ khi phát hiện giao dịch đáng ngờ.
 - b) Phòng Chống rửa tiền có trách nhiệm lập báo cáo giao dịch đáng ngờ (nếu phù hợp) và trình Người phụ trách phòng, chống rửa tiền của VPBank xem xét, quyết định việc báo cáo giao dịch đáng ngờ cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong thời gian:
 - i) Tối đa là 01 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được báo cáo nêu tại tiết i) điểm (a) Khoản 2 Điều này.
 - ii) Không chậm hơn 4 giờ làm việc kể từ thời điểm nhận được báo cáo nêu tại tiết ii) điểm (a) Khoản 2 Điều này.

⁴⁰ Điều 37 Luật phòng chống rửa tiền 2022

- iii) Tối đa 3 ngày làm việc nếu giao dịch đáng ngờ được phát hiện bởi Phòng Chống rửa tiền.
3. Đối với giao dịch có dấu hiệu liên quan đến tội phạm
- Trong vòng 12h kể từ khi phát hiện giao dịch đáng ngờ do Khách hàng yêu cầu có dấu hiệu liên quan đến tội phạm thì Đơn vị báo cáo phải báo cáo cho Người phụ trách phòng, chống rửa tiền của VPBank (qua Phòng Chống rửa tiền).
 - Trong vòng 12h kể từ khi nhận được báo cáo nêu tại điểm a, Khoản này, Phòng Chống rửa tiền báo cáo Người phụ trách phòng, chống rửa tiền của VPBank xem xét, quyết định việc báo cáo giao dịch có liên quan đến tội phạm cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và/hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật và quy định của VPBank.

Điều 22. Lưu giữ thông tin, hồ sơ, tài liệu, báo cáo⁴¹

- Đơn vị báo cáo và Phòng Chống rửa tiền có trách nhiệm lưu trữ thông tin, hồ sơ, tài liệu, báo cáo sau đây:
 - Thông tin, hồ sơ, tài liệu nhận biết khách hàng.
 - Kết quả phân tích, đánh giá của đối tượng báo cáo đối với khách hàng, giao dịch phải báo cáo.
 - Thông tin, hồ sơ, tài liệu khác liên quan đến khách hàng, giao dịch phải báo cáo.
 - Báo cáo giao dịch quy định tại Điều 17, Điều 18, Điều 19 Quy định này và thông tin, hồ sơ, tài liệu kèm theo giao dịch báo cáo.
- Thời hạn lưu trữ quy định như sau:
 - 05 năm kể từ ngày kết thúc giao dịch hoặc ngày đóng tài khoản hoặc ngày báo cáo đối với các thông tin, hồ sơ, tài liệu quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này.
 - 05 năm kể từ ngày phát sinh giao dịch đối với các báo cáo quy định tại điểm d khoản 1 Điều này.
- Đơn vị báo cáo phải cung cấp kịp thời thông tin, hồ sơ, tài liệu, báo cáo quy định tại khoản 1 Điều này cho Người phụ trách Phòng Chống rửa tiền của VPBank (thông qua Phòng Chống rửa tiền) để cung cấp cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của Pháp luật.

Điều 23. Bảo đảm bí mật thông tin, tài liệu báo cáo⁴²

- Các Đơn vị, CBNV tại VPBank có trách nhiệm bảo vệ bí mật nhà nước và bảo mật thông tin nhận biết Khách hàng đối với các thông tin, hồ sơ, tài liệu, báo cáo liên quan đến các giao dịch phải báo cáo theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của VPBank.
- Các Đơn vị, CBNV tại VPBank không được tiết lộ thông tin cho bất kỳ bên thứ ba nào khác về việc đã báo cáo giao dịch đáng ngờ hoặc đã báo cáo các thông tin có liên quan đến giao dịch đáng ngờ cho Cấp có thẩm quyền của VPBank và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

⁴¹ Điều 38 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

⁴² Điều 40 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

Điều 24. Phòng, chống tài trợ khủng bố

1. Phòng Chống rửa tiền có trách nhiệm thường xuyên cập nhật kịp thời danh sách chỉ định của các Nghị quyết của Hội đồng bảo an Liên hợp quốc và danh sách đen do Bộ Công an chủ trì lập theo quy định của pháp luật được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Công An và thực hiện rà soát Khách hàng, các bên liên quan và giao dịch theo các danh sách này.
2. Đơn vị báo cáo có trách nhiệm áp dụng các biện pháp để phòng, chống tài trợ khủng bố theo các quy định từ Điều 6 đến Điều 23 Quy định này và áp dụng các biện pháp phòng ngừa liên quan đến tài trợ khủng bố, rửa tiền nhằm tài trợ khủng bố theo quy định tại Mục 4 Quy định này.

Điều 25. Thực hiện các biện pháp phòng, chống tài trợ khủng bố và áp dụng biện pháp tạm thời

1. Đơn vị báo cáo, Đơn vị trực tiếp thực hiện giao dịch với Khách hàng, Phòng Chống rửa tiền và các Đơn vị, cá nhân có liên quan khác thực hiện theo quy định từ Điều 6 đến Điều 24 Quy định này để nhận biết khách hàng, thu thập, cập nhật, xác minh thông tin nhận biết khách hàng, báo cáo, cung cấp, lưu trữ thông tin, hồ sơ, tài liệu về phòng, chống tài trợ khủng bố theo quy định.
2. Ngay khi có nghi ngờ khách hàng hoặc giao dịch của khách hàng liên quan đến tài trợ khủng bố hoặc khách hàng nằm trong Danh sách đen thì Đơn vị báo cáo báo cáo cho Người phụ trách Phòng, chống rửa tiền của VPBank để báo cáo lực lượng chống khủng bố của Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và phải áp dụng các biện pháp tạm thời theo quy định tại Mục 4 Quy định này.

Điều 26. Phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt⁴³

1. Trong quá trình hoạt động, thông qua việc áp dụng các biện pháp nhận biết, cập nhật thông tin khách hàng theo quy định từ Điều 6 đến Điều 11 Quy định này, nếu có nghi ngờ Khách hàng hoặc giao dịch của Khách hàng liên quan đến tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, Đơn vị báo cáo có trách nhiệm:
 - a) Báo cáo ngay cho Người phụ trách phòng, chống rửa tiền của VPBank (qua Phòng Chống rửa tiền) để thực hiện việc báo cáo cho Đơn vị đầu mối.
 - b) Thực hiện việc tạm ngừng lưu thông, phong tỏa tài sản liên quan đến phổ biến và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt theo Quyết định của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thông báo của Phòng Chống rửa tiền.
 - c) Chỉ được hủy việc tạm ngừng lưu thông, phong tỏa tài sản liên quan đến phổ biến và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt theo Quyết định của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thông báo của Phòng Chống rửa tiền.
 - d) Báo cáo kết quả của việc thực hiện hoặc hủy thực hiện tạm ngừng lưu thông, phong tỏa tài sản liên quan đến phổ biến và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt cho Phòng Chống rửa tiền bao gồm cả những trường hợp thực hiện không thành công, nội

⁴³ Điều 22 Nghị định 81/2019/NĐ-CP

dung báo cáo thực hiện theo Điều 30 Quy định này.

2. Phòng Chống rửa tiền có trách nhiệm:

- a) Thường xuyên cập nhật danh sách tổ chức, cá nhân bị chỉ định; tổ chức, cá nhân được đưa ra khỏi danh sách bị chỉ định.
- b) Báo cáo cho Cơ quan đầu mối QG hoặc Đơn vị đầu mối như quy định tại Khoản 34, Khoản 35 Điều 2 Quy định này bất kỳ tài sản hoặc tài sản liên quan đến vũ khí hủy diệt hàng loạt bị phong tỏa hoặc kết quả thực hiện theo các yêu cầu có liên quan của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, bao gồm cả các giao dịch đang cố gắng thực hiện.
- c) Tiếp nhận báo cáo của Đơn vị báo cáo về trường hợp Khách hàng hoặc giao dịch của Khách hàng liên quan/có nghi ngờ liên quan đến tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.
- d) Hướng dẫn Đơn vị báo cáo thực hiện về việc tạm ngừng lưu thông, phong tỏa tài sản liên quan đến phổ biến và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt và hủy việc tạm ngừng lưu thông, phong tỏa tài sản liên quan đến phổ biến và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt theo thông tin từ Đơn vị đầu mối.
- e) Nhận thông báo từ Đơn vị đầu mối và thực hiện việc xử lý tiền, tài sản theo quy định của Luật Phòng, chống rửa tiền và Luật Phòng, chống khủng bố theo quyết định của Đơn vị đầu mối.
- f) Cung cấp thông tin cho Đơn vị đầu mối và Cơ quan có thẩm quyền về công tác phòng, chống phổ biến và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.
- g) Xây dựng và triển khai quy định nội bộ về phòng, chống phổ biến và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật có liên quan.

Mục 3

THU THẬP VÀ XỬ LÝ THÔNG TIN VỀ AML, CFT, CPF, ETS

Điều 27. Thu thập, xử lý thông tin

1. Phòng Chống rửa tiền có quyền yêu cầu các Đơn vị, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu, hồ sơ và các thông tin cần thiết cho việc phân tích, đánh giá và xử lý thông tin về công tác AML, CFT, CPF, ETS.
2. Đơn vị báo cáo, Đơn vị và Cá nhân có liên quan có trách nhiệm cung cấp cho Phòng Chống rửa tiền thông tin, tài liệu, hồ sơ về các giao dịch và các thông tin khác theo Quy định này nhằm phục vụ cho việc báo cáo, phân tích và xử lý thông tin.
3. Thông tin có được từ việc xử lý thông tin, tài liệu theo quy định tại Khoản 1 Điều này được quản lý, sử dụng phục vụ công tác AML, CFT, CPF, ETS trong hệ thống VPBank và bảo mật theo quy định tại Điều 23 Quy định này.

Điều 28. Cung cấp thông tin

Phòng Chống rửa tiền phối hợp, hướng dẫn các Đơn vị trong việc tiếp nhận yêu cầu, cung cấp hồ sơ và các thông tin liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS cho cơ quan nhà nước có

thẩm quyền theo các quy định pháp luật có liên quan.⁴⁴

Mục 4

ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP TẠM THỜI

Điều 29. Trì hoãn giao dịch

1. Đơn vị trực tiếp giao dịch với Khách hàng phải thực hiện biện pháp trì hoãn giao dịch của Khách hàng trong các trường hợp sau:
 - a) Khi có căn cứ để nghi ngờ hoặc phát hiện các bên liên quan đến giao dịch thuộc Danh sách đen.
 - b) Khi có lý do để tin rằng giao dịch được yêu cầu thực hiện có liên quan đến hoạt động phạm tội, bao gồm: giao dịch do người bị kết án theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự yêu cầu thực hiện và tài sản trong giao dịch thuộc quyền sở hữu hoặc có nguồn gốc thuộc quyền sở hữu, quyền kiểm soát của người bị kết án đó; giao dịch liên quan đến tổ chức, cá nhân thực hiện hành vi có liên quan đến tội phạm tài trợ khủng bố.
 - c) Khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại các luật có liên quan.
2. Đơn vị trực tiếp giao dịch với Khách hàng có trách nhiệm báo cáo ngay cho Người phụ trách phòng, chống rửa tiền của VPBank (qua Phòng Chống rửa tiền) qua email, điện thoại và bằng văn bản ngay khi áp dụng biện pháp trì hoãn giao dịch. Trên cơ sở đó, Phòng Chống rửa tiền, sau khi được Người phụ trách phòng, chống rửa tiền của VPBank chấp thuận, có trách nhiệm báo cáo ngay bằng văn bản và thông báo ngay bằng điện thoại cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền đồng thời báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
3. Thời hạn áp dụng biện pháp trì hoãn giao dịch: không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày bắt đầu áp dụng.

Điều 30. Phong tỏa tài khoản, niêm phong, phong tỏa hoặc tạm giữ tài sản⁴⁵

1. Đơn vị trực tiếp giao dịch với Khách hàng phải thực hiện phong tỏa tài khoản hoặc áp dụng biện pháp niêm phong hoặc phong tỏa tài sản hoặc tạm giữ tài sản của cá nhân, tổ chức khi có quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và quy định của VPBank trong từng thời kỳ.
2. Khi thực hiện việc phong tỏa tài khoản hoặc niêm phong, tạm giữ tài sản, Đơn vị trực tiếp giao dịch với Khách hàng phải báo cáo ngay qua điện thoại, email và bằng văn bản cho Người phụ trách phòng, chống rửa tiền của VPBank (qua Phòng Chống rửa tiền).

Mục 5

MỘT SỐ BIỆN PHÁP KHÁC

Điều 31. Xây dựng, ban hành quy định nội bộ về AML, CFT, CPF, ETS

1. Căn cứ Quy định này và các quy định khác của VPBank có liên quan, các Đơn vị trên toàn hệ thống, theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, có trách nhiệm tích cực phối hợp

⁴⁴ Điều 39 và Điều 65 Luật phòng, chống rửa tiền 2022.

⁴⁵ Điều 45 Luật phòng, chống rửa tiền 2022

với Phòng Chống rửa tiền để xây dựng và trình Cấp có thẩm quyền ban hành các quy định nội bộ của VPBank về AML, CFT, CPF, ETS có bao gồm những nội dung chính theo quy định tại Khoản 1 Điều 24 Luật Phòng, chống rửa tiền⁴⁶.

2. Nội dung các quy định nội bộ phải đảm bảo phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hoạt động có nghi ngờ liên quan đến rửa tiền đồng thời bảo đảm phù hợp với cơ cấu tổ chức, quy mô hoạt động và mức độ rủi ro về rửa tiền trong hoạt động của VPBank và đầy đủ nội dung tối thiểu theo quy định của pháp luật.
3. Các Đơn vị, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phải thường xuyên xem xét, đánh giá và đề xuất với Cấp có thẩm quyền về việc sửa đổi, bổ sung các quy định nội bộ nêu trên nhằm bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật, quy định của VPBank cũng như sự phát triển của các sản phẩm, dịch vụ do VPBank cung cấp với Khách hàng.
4. Các quy định nội bộ có liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS phải được phổ biến đến từng bộ phận, cá nhân có trách nhiệm thực hiện các biện pháp AML, CFT, CPF, ETS trong từng Đơn vị. Những quy định nội bộ có liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS cũng phải được phổ biến đến những tổ chức, cá nhân do VPBank thuê thực hiện một hoặc một số công việc có liên quan đến những giao dịch tài chính, tiền tệ tại VPBank.
5. Tùy từng trường hợp cụ thể, Cấp có thẩm quyền của VPBank quyết định việc cung cấp các quy định nội bộ liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS cho các định chế tài chính khác trong quan hệ ngân hàng đại lý khi được đề nghị.

Điều 32. Đào tạo nội bộ về AML, CFT, CPF, ETS

1. Phòng Chống rửa tiền phối hợp với các đơn vị liên quan và Khối Quản trị Nguồn nhân lực xây dựng và thực hiện chương trình đào tạo bồi dưỡng CBNV về nghiệp vụ AML, CFT, CPF, ETS, bao gồm:
 - a) CBNV là Đại diện AML, CFT, CPF, ETS tại các Đơn vị.
 - b) CBNV được giao nhiệm vụ liên quan đến giao dịch tiền, tài sản với Khách hàng.
 - c) CBNV thuộc các Đơn vị hỗ trợ (các Khối, Trung tâm có chức năng hỗ trợ vận hành và các đơn vị khác theo quy định của VPBank từng thời kỳ).
2. Trong thời hạn 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyển dụng nhân viên mới dự kiến đảm trách nhiệm vụ AML, CFT, CPF, ETS và các nhiệm vụ khác liên quan đến giao dịch tiền, tài sản với Khách hàng, các Đơn vị có liên quan của VPBank phải tổ chức đào tạo để trang bị cho các nhân viên này về kiến thức, nghiệp vụ AML, CFT, CPF, ETS.
3. Hình thức đào tạo được lựa chọn phù hợp với quy mô tổ chức và tình hình hoạt động thực tế của VPBank.
4. Nội dung đào tạo:
 - a) Các quy định của pháp luật và quy định nội bộ của VPBank về AML, CFT, CPF, ETS.
 - b) Trách nhiệm khi không tuân thủ, không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các quy định của pháp luật và của VPBank về AML, CFT, CPF, ETS.

⁴⁶ Khoản 1 Điều 24 Luật PCRT 2022

- c) Các phương thức, thủ đoạn rửa tiền và xu hướng rửa tiền, tài trợ khủng bố.
 - d) Rủi ro rửa tiền liên quan đến sản phẩm, dịch vụ, nhiệm vụ mà CBNV VPBank được giao thực hiện.
 - e) Một số thông lệ quốc tế liên quan đến lĩnh vực AML, CFT, CPF, ETS.
5. Các đơn vị, cá nhân có liên quan có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ chương trình đào tạo kiến thức AML, CFT, CPF, ETS mọi trường hợp vi phạm sẽ bị xem xét, xử lý theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.

Điều 33. Kiểm toán nội bộ về AML, CFT, ETS

1. Khối Kiểm toán nội bộ có trách nhiệm thực hiện việc kiểm toán công tác AML, CFT, ETS định kỳ hàng năm hoặc bất thường theo yêu cầu của Cấp có thẩm quyền. Việc kiểm toán nội bộ về AML, CFT, ETS có thể tiến hành độc lập hoặc kết hợp với các nội dung khác.
2. Nội dung kiểm toán nội bộ bao gồm: rà soát, đánh giá một cách độc lập, khách quan hệ thống kiểm soát nội bộ, việc tuân thủ quy chế nội bộ và kiến nghị, đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả, hiệu lực của công tác AML, CFT, ETS.
3. Mọi vi phạm được phát hiện trong quá trình kiểm soát, kiểm toán nội bộ phải được báo cáo Người phụ trách phòng, chống rửa tiền của VPBank và Tổng Giám đốc, đồng thời thông báo cho Phòng Chống rửa tiền để phối hợp xử lý.
4. VPBank phải gửi báo cáo kiểm toán nội bộ về AML, CFT, ETS cho Cục Phòng, chống rửa tiền – Cơ quan Thanh tra, giám sát Ngân hàng – Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đúng thời hạn theo quy định pháp luật.

Điều 34. Đánh giá rủi ro về rửa tiền của VPBank

1. Phòng Chống rửa tiền là đơn vị có trách nhiệm thực hiện các công việc sau:
 - a) Thực hiện đánh giá rủi ro về rửa tiền của VPBank. Kết quả đánh giá phải được trình Tổng Giám đốc phê duyệt theo quy định của pháp luật và quy định của VPBank từng thời kỳ.
 - b) Trên cơ sở ý kiến phê duyệt của Tổng Giám đốc theo điểm a Khoản này, Phòng Chống rửa tiền thực hiện truyền thông kết quả đánh giá rủi ro về rửa tiền đến các đơn vị, cá nhân trong toàn hàng.
 - c) Hàng năm thực hiện việc cập nhật, sửa đổi, bổ sung kết quả đánh giá rủi ro về rửa tiền, trình cấp có thẩm quyền tại Khoản 1 Điều này phê duyệt.
 - d) Gửi kết quả đánh giá hoặc cập nhật rủi ro về rửa tiền tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này về Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày được ký, ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung.
2. Các Đơn vị, cá nhân có liên quan (Khối Quản trị rủi ro, Trung tâm phân tích kinh doanh, các Khối kinh doanh, Khối Vận hành, Khối CNTT, Marcom...) có trách nhiệm phối hợp cung cấp đầy đủ dữ liệu, thông tin theo yêu cầu của Phòng Chống rửa tiền để phục vụ việc đánh giá rủi ro rửa tiền/truyền thông kết quả đánh giá rủi ro rửa tiền sau phê duyệt của VPBank theo Khoản 1 Điều này.

CHƯƠNG III
TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ, CÁ NHÂN TRONG CÔNG TÁC
AML, CFT, CPF, ETS VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 35. Trách nhiệm của cán bộ, bộ phận chịu trách nhiệm về AML, CFT, CPF, ETS:

1. Phòng Chống rửa tiền và Môi trường xã hội – Khôi Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ là đơn vị chuyên trách quản lý và theo dõi hoạt động AML, CFT, CPF, ETS của VPBank.
2. Tổng Giám đốc ủy quyền cho một thành viên Ban Điều hành chịu trách nhiệm về tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, tuân thủ cấm vận, trừng phạt tại VPBank (Người phụ trách phòng, chống rửa tiền của VPBank) và đăng ký với Ngân hàng Nhà nước kèm theo các thông tin chi tiết như họ tên, địa chỉ nơi làm việc, số điện thoại, số fax, địa chỉ hòm thư điện tử (email) để liên lạc khi cần thiết. Khi thay đổi Người phụ trách phòng, chống rửa tiền của VPBank hoặc thông tin liên quan đến người này, Tổng Giám đốc hoặc người được Tổng Giám đốc ủy quyền phải thông báo kịp thời bằng văn bản cho Ngân hàng Nhà nước.
3. Tại các Đơn vị kinh doanh và/hoặc các đơn vị có liên quan khác, Tổng Giám đốc phân công Giám đốc Vùng hoặc Giám đốc chi nhánh, các cấp quản lý tương đương hoặc cán bộ phù hợp là Đại diện AML, CFT, CPF, ETS tại đơn vị, có trách nhiệm thường xuyên theo dõi, giám sát việc thực hiện công tác Phòng, chống rửa tiền tại Chi nhánh đó và thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo Quy định này và các quy định khác có liên quan của Pháp luật và của VPBank.

Điều 36. Trách nhiệm của Phòng Chống rửa tiền và Môi trường xã hội – Khôi Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ

Phòng Chống rửa tiền chịu trách nhiệm là Đơn vị đầu mối, phối hợp với những Đơn vị khác trên toàn hệ thống VPBank, triển khai thực hiện những công việc sau đây:

1. Trách nhiệm liên quan đến việc xây dựng quy định nội bộ:
 - a) Là đầu mối xây dựng và trình Cấp có thẩm quyền ban hành các quy định nội bộ liên quan đến chính sách AML, CFT, CPF, ETS phù hợp với quy định của pháp luật.
 - b) Thường xuyên cập nhật các quy định của pháp luật về AML, CFT, CPF, ETS để kiến nghị Cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Quy định này và các quy định, hướng dẫn khác của VPBank có liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS.
 - c) Xem xét và đưa ra ý kiến liên quan nhằm tuân thủ quy định pháp luật và quy định của VPBank từng thời kỳ về AML, CFT, CPF, ETS đối với các quy định nội bộ do Đơn vị khác soạn thảo.
2. Trách nhiệm liên quan đến báo cáo và cung cấp, trao đổi, phổ biến thông tin, tài liệu:
 - a) Báo cáo hàng ngày cho Ngân hàng Nhà nước các giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo và các giao dịch chuyển tiền bằng hình thức báo cáo gửi tệp dữ liệu điện tử.

Lần ban hành: 02

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

Trang số: 25

- b) Xử lý và báo cáo Cấp có thẩm quyền các thông tin, báo cáo liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS sau khi tiếp nhận từ các Đơn vị báo cáo.
 - c) Yêu cầu các Đơn vị khác trong toàn hệ thống cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu liên quan đến lĩnh vực AML, CFT, CPF, ETS để tổng hợp, cung cấp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc các tổ chức khác, sau khi được Cấp có thẩm quyền phê duyệt chấp thuận.
 - d) Là đầu mối tiếp nhận và trình Cấp có thẩm quyền của VPBank quyết định việc phổ biến các Danh sách đen, Danh sách cảnh báo và/hoặc các Danh sách khác có liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc các tổ chức quốc tế ban hành đến các Đơn vị trên toàn hệ thống.
 - e) Định kỳ hàng năm Phòng Chống rửa tiền thực hiện báo cáo Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc về kết quả đánh giá rủi ro rửa tiền của VPBank.
3. Trách nhiệm liên quan đến đào tạo nội bộ:
- a) Phối hợp với Khối Quản trị Nguồn nhân lực của VPBank, các đơn vị khác có chức năng đào tạo hoặc cơ quan, tổ chức khác triển khai các hoạt động đào tạo nội bộ về AML, CFT, CPF, ETS.
 - b) Chủ động hoặc phối hợp với các Đơn vị có liên quan soạn thảo các tài liệu đào tạo, tập huấn về AML, CFT, CPF, ETS.
4. Trách nhiệm quản trị Hệ thống PCRT:
- a) Thực hiện chức năng quản trị về mặt nghiệp vụ trên Hệ thống Phòng Chống rửa tiền.
 - b) Đề xuất và phối hợp với Khối Công nghệ thông tin thực hiện các sửa đổi, nâng cấp về Hệ thống Phòng Chống rửa tiền theo Quy trình phát triển sản phẩm – dịch vụ Công nghệ thông tin số 17/2020/QT-TGD và các văn bản sửa đổi/bổ sung/thay thế từng thời kỳ.
 - c) Chủ động xây dựng, cập nhật các quy tắc, kịch bản về giao dịch đáng ngờ trên Hệ thống.
5. Trách nhiệm tư vấn, đưa ra các khuyến nghị liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS cho các Đơn vị khi được yêu cầu phù hợp với quy định của VPBank.
6. Những công việc, trách nhiệm khác có liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS theo quy định này hoặc do Cấp có thẩm quyền của VPBank phân công, chỉ định trong từng thời kỳ.

Điều 37. Trách nhiệm của Khối Vận hành

1. Trách nhiệm của Trung tâm Nghiệp vụ Ngân hàng bán buôn và Trung tâm Nghiệp vụ ngân hàng giao dịch - Khối Vận hành:

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, Trung tâm Nghiệp vụ Ngân hàng bán buôn và Trung tâm Nghiệp vụ ngân hàng giao dịch chịu trách nhiệm triển khai, thực hiện các công việc sau đây:

- a) Thường xuyên theo dõi, rà soát hoạt động thanh toán của toàn hệ thống thông qua các cổng thanh toán tập trung, bảo đảm mọi giao dịch thanh toán đều tuân thủ quy định

Lần ban hành: 02

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

Trang số: 26

của pháp luật, của VPBank về AML, CFT, CPF, ETS là phù hợp với quy định quốc tế có liên quan.

- b) Kịp thời báo cáo Cấp có thẩm quyền về các trường hợp bị phát hiện có dấu hiệu đáng ngờ hoặc rửa tiền trong quá trình thực hiện công tác.
 - c) Thực hiện hoặc phối hợp với Đơn vị có liên quan khác thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước, của VPBank và các cơ quan chức năng khác.
 - d) Phối hợp với Phòng Chống rửa tiền xây dựng các quy định nội bộ liên quan đến chính sách AML, CFT, CPF, ETS và việc thực hiện các biện pháp AML, CFT, CPF, ETS phù hợp với quy định của pháp luật.
 - e) Thực hiện và tuân thủ nghiêm túc, đầy đủ các quy định của pháp luật, quy định nội bộ hoặc hướng dẫn của VPBank có liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS trong từng thời kỳ.
2. Trách nhiệm của Trung tâm Kiểm soát rủi ro vận hành – Khối Vận hành:
- a) Thực hiện việc kiểm tra, rà soát theo chức năng, nhiệm vụ của mình đối việc tuân thủ các quy định nội bộ AML, CFT, CPS, CPF, ETS của các Đơn vị trong toàn hàng.
 - b) Thực hiện báo cáo Người phụ trách phòng, chống rửa tiền của VPBank (thông qua Phòng Chống rửa tiền – Khối Pháp chế & Kiểm soát tuân thủ) nếu Đơn vị phát hiện các trường hợp không tuân thủ, có dấu hiệu đáng ngờ/nghi ngờ có liên quan đến lĩnh vực AML, CFT, CPF, ETS phát sinh trong quá trình thực hiện kiểm tra, rà soát theo nội dung tại điểm a, Khoản này.

Điều 38. Trách nhiệm của Khối Công nghệ Thông tin

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, Khối Công nghệ Thông tin chịu trách nhiệm thực hiện những công việc liên quan đến lĩnh vực AML, CFT, CPF, ETS như sau:

- 1. Nghiên cứu về mặt công nghệ, cập nhật cho Cấp có thẩm quyền, Phòng Chống rửa tiền và những Đơn vị khác của VPBank những sản phẩm công nghệ thông tin được sử dụng cho mục đích AML, CFT, CPF, ETS trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng.
- 2. Phối hợp với Khối Pháp chế & Kiểm soát tuân thủ và/hoặc những Đơn vị có liên quan khác để nghiên cứu, xây dựng các quy định, quy trình và hướng dẫn thực hiện các công việc, nghiệp vụ có liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS trong lĩnh vực công nghệ thông tin.
- 3. Phối hợp với Phòng Chống rửa tiền và những Đơn vị khác có liên quan để xây dựng, lựa chọn, triển khai và áp dụng các sản phẩm, giải pháp công nghệ thông tin liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS theo chỉ đạo của Cấp có thẩm quyền.
- 4. Trách nhiệm liên quan Hệ thống Phòng, chống rửa tiền:
 - a) Phối hợp với PCRT thực hiện chức năng quản trị về mặt công nghệ thông tin trên Hệ thống Phòng Chống rửa tiền theo quy định tại các văn bản có liên quan của VPBank theo từng thời kỳ.

- b) Phối hợp với các Đơn vị có liên quan khác để nghiên cứu, xây dựng các quy định, quy trình và hướng dẫn vận hành Hệ thống Phòng Chống rửa tiền về mặt công nghệ thông tin.
 - c) Phối hợp với PCRT thực hiện các đề xuất về sửa đổi, nâng cấp về Hệ thống Phòng Chống rửa tiền.
 - d) Phối hợp với PCRT xây dựng, cập nhật các quy tắc, kịch bản về giao dịch đáng ngờ trên Hệ thống.
 - e) Thực hiện các biện pháp đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định và hỗ trợ các yêu cầu về mặt công nghệ thông tin cho các Đơn vị tham gia vận hành Hệ thống Phòng Chống rửa tiền.
5. Thực hiện những công việc, nhiệm vụ khác có liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS do Cấp có thẩm quyền của VPBank phân công, chỉ đạo trong từng thời kỳ.
 6. Đảm bảo lưu trữ và tìm kiếm, tra cứu được thời điểm và danh sách AML/CFT/ETS/CPF đã được cập nhật trên hệ thống.

Điều 39. Trách nhiệm của Khối Kiểm toán Nội bộ

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, Khối Kiểm toán Nội bộ chịu trách nhiệm triển khai, thực hiện những công việc liên quan đến lĩnh vực AML, CFT, ETS như sau:

1. Kiểm toán về AML, CFT, ETS trong quá trình tiến hành kiểm toán hoạt động tại các Đơn vị theo quy định của pháp luật và theo Quy định này.
2. Kịp thời báo cáo Cấp có thẩm quyền về các trường hợp bị phát hiện có dấu hiệu đáng ngờ hoặc rửa tiền trong quá trình kiểm toán hoạt động tại Đơn vị.
3. Lập và gửi báo cáo kiểm toán về AML, CFT, ETS tại VPBank cho Ngân hàng nhà nước theo quy định của pháp luật.
4. Thực hiện những công việc, nhiệm vụ khác có liên quan đến AML, CFT, ETS do Cấp có thẩm quyền của VPBank phân công, chỉ đạo trong từng thời kỳ.

Điều 40. Trách nhiệm của Khối Quản trị Nguồn nhân lực

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, Khối Quản trị Nguồn nhân lực chịu trách nhiệm triển khai, thực hiện những công việc liên quan đến lĩnh vực AML, CFT, CPF, ETS như sau:

1. Phối hợp với Phòng Chống rửa tiền và các Đơn vị khác có liên quan để xây dựng kế hoạch, chương trình đào tạo cho các CBNV của VPBank để trình Cấp có thẩm quyền của VPBank.
2. Là đầu mối tổ chức đào tạo và triển khai các hoạt động đào tạo về AML, CFT, ETS cho các CBNV của VPBank theo các kế hoạch, chương trình đã được Cấp có thẩm quyền của VPBank phê duyệt.
3. Phối hợp với Phòng Chống rửa tiền các Đơn vị khác có liên quan, nếu có, để kiểm tra, đánh giá các học viên đã tham gia các chương trình đào tạo về AML, CFT, ETS.

Lần ban hành: 02

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

4. Lưu trữ kết quả kiểm tra, đánh giá và sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá này để làm một trong những cơ sở xem xét đề ký/gia hạn hợp đồng lao động, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xem xét xử lý vi phạm nội bộ hoặc xử lý kỷ luật lao động theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ và/hoặc thực hiện các đánh giá nhân sự khác.
5. Thực hiện các công việc, nhiệm vụ khác có liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS do Cấp có thẩm quyền của VPBank phân công, chỉ đạo.

Điều 41. Trách nhiệm của Đơn vị thực hiện Nhận biết Khách hàng

Đơn vị thực hiện Nhận biết Khách hàng, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, có trách nhiệm triển khai, thực hiện những công việc liên quan đến lĩnh vực AML, CFT, CPF, ETS như sau:

1. Tuân thủ nghiêm túc và đầy đủ các quy định của pháp luật, quy định nội bộ của VPBank có liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS.
2. Chủ động thực hiện công tác báo cáo, rà soát, giám sát giao dịch theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ về AML, CFT, CPF, ETS.
3. Hợp tác với các Đơn vị có liên quan trong quá trình kiểm tra, thanh tra kiểm toán về AML, CFT, CPF, ETS tại Đơn vị.
4. Chủ động cung cấp thông tin, tài liệu đầy đủ, kịp thời, đúng hạn cho Phòng Chống rửa tiền khi được yêu cầu.
5. Không được cấu kết, bao che khi phát hiện Khách hàng cung cấp thông tin không chính xác, cố tình làm giả thông tin, chứng từ hay che giấu thông tin, dấu hiệu đáng ngờ của giao dịch hoặc Khách hàng.
6. Lãnh đạo của Đơn vị trực tiếp giao dịch với Khách hàng có trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật, quy định nội bộ của VPBank và các công việc được nêu tại Điều này tại Đơn vị mình quản lý.
7. Các trách nhiệm khác theo quy định của VPBank ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 42. Trách nhiệm của các CBNV có liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS

1. Trách nhiệm của Người phụ trách phòng, chống rửa tiền của VPBank:

Người phụ trách phòng, chống rửa tiền của VPBank có những trách nhiệm sau:

- a) Trực tiếp phụ trách nhiệm vụ liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS của VPBank.
- b) Chỉ đạo Phòng Chống rửa tiền và các Đơn vị có liên quan xây dựng và sửa đổi, bổ sung và rà soát các quy định, chính sách và biện pháp AML, CFT, CPF, ETS của VPBank bảo đảm phù hợp với pháp luật.
- c) Báo cáo Tổng Giám đốc, Hội đồng Quản trị về việc thực hiện các quy định, chính sách và biện pháp AML, CFT, CPF, ETS tại VPBank khi được yêu cầu.
- d) Ký các báo cáo thuộc thẩm quyền liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS và các công văn trao đổi của VPBank gửi các cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc các tổ chức khác có liên quan.
- e) Giữ bí mật các thông tin, tài liệu được cung cấp hoặc được báo cáo liên quan đến

Lần ban hành: 02

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

AML, CFT, CPF, ETS.

f) Các trách nhiệm khác theo quy định của VPBank ban hành trong từng thời kỳ.

2. Trách nhiệm của cán bộ thuộc Phòng Chống rửa tiền:

Các cán bộ, chuyên viên thuộc Phòng Chống rửa tiền, sau khi được phân công, có những trách nhiệm dưới đây:

- a) Xây dựng, soạn thảo và rà soát các quy định, chính sách của VPBank về AML, CFT, CPF, ETS nhằm bảo đảm những quy định, chính sách này phù hợp với quy định của pháp luật.
- b) Giải thích, hướng dẫn, tư vấn cho các Đơn vị trên toàn hệ thống thực hiện các quy định, chính sách và biện pháp AML, CFT, CPF, ETS của VPBank.
- c) Giữ bí mật các thông tin, tài liệu của các Đơn vị cung cấp có liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS và các thông tin, tài liệu liên quan đến công việc được phân công.
- d) Kịp thời báo cáo Cấp có thẩm quyền và đưa ra phương án giải quyết phù hợp đối với các giao dịch, Khách hàng có dấu hiệu rửa tiền sau khi nhận được báo cáo của các Đơn vị.
- e) Kịp thời thông báo và phối hợp với các Đơn vị về việc thực hiện các biện pháp tạm thời (nếu có) hoặc các biện pháp khác trong phương án xử lý giao dịch hoặc Khách hàng liên quan đến rửa tiền đã được Cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- f) Thực hiện các công việc liên quan đến đào tạo nội bộ về AML, CFT, ETS.
- g) Các trách nhiệm khác theo quy định của VPBank ban hành trong từng thời kỳ.

3. Trách nhiệm của Đại diện AML, CFT, CPF, ETS tại Đơn vị:

- a) Thường xuyên cập nhật, theo dõi để nắm vững các quy định của Pháp luật và quy định, chính sách về AML, CFT, CPF, ETS của VPBank.
- b) Hướng dẫn, đào tạo cho các CBNV thuộc đơn vị mình đảm trách về các quy định, chính sách AML, CFT, CPF, ETS của VPBank theo từng thời kỳ.
- c) Đôn đốc, giám sát và kiểm soát CBNV thuộc đơn vị mình đảm trách thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật và quy định, chính sách AML, CFT, CPF, ETS của VPBank, bao gồm nhưng không giới hạn: nhận biết, cập nhật thông tin nhận biết Khách hàng, tra soát Khách hàng và giao dịch theo các danh sách AML, CFT, CPF, ETS, lập báo cáo giao dịch gửi Cấp có thẩm quyền của VPBank...
- d) Hướng dẫn các CBNV thuộc đơn vị mình đảm trách thực hiện hiệu quả các biện pháp AML, CFT, CPF, ETS.
- e) Báo cáo kết quả thực hiện các biện pháp AML, CFT, CPF, ETS theo yêu cầu của Phòng Chống rửa tiền, Cấp có thẩm quyền của VPBank và theo yêu cầu của Pháp luật.
- f) Bảo mật những thông tin, tài liệu liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS được cung cấp hoặc do mình xử lý.
- g) Thực hiện các trách nhiệm khác liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS theo đề nghị

Lần ban hành: 02

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

của Phòng Chống rửa tiền, yêu cầu của Cấp có thẩm quyền của VPBank và theo yêu cầu của Pháp luật.

4. Trách nhiệm của cán bộ quản lý tại Đơn vị thực hiện Nhận biết Khách hàng

Cán bộ quản lý các cấp tại Đơn vị của VPBank trực tiếp giao dịch với Khách hàng, trong phạm vi thẩm quyền và chức năng, nhiệm vụ của mình, có những trách nhiệm dưới đây:

- a) Thường xuyên cập nhật, theo dõi để nắm vững các quy định của pháp luật và quy định, chính sách AML, CFT, CPF, ETS của VPBank.
- b) Phối hợp và hỗ trợ Đại diện AML, CFT, CPF, ETS tại Đơn vị thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS.
- c) Bảo mật những thông tin, tài liệu liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS được cung cấp hoặc được báo cáo.
- d) Không được câu kết, bao che cho Khách hàng khi Khách hàng cung cấp thông tin không chính xác, làm giả thông tin hay che giấu thông tin, dấu hiệu đáng ngờ của giao dịch hoặc Khách hàng.
- e) Các trách nhiệm khác theo quy định của VPBank ban hành trong từng thời kỳ.

5. Trách nhiệm của CBNV thực hiện Nhận biết Khách hàng

CBNV trực tiếp thực hiện giao dịch với Khách hàng có những trách nhiệm sau đây:

- a) Tuân thủ và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của pháp luật; quy định, chính sách AML, CFT, CPF, ETS của VPBank và các quy trình nghiệp vụ có liên quan đến Khách hàng và giao dịch.
- b) Thường xuyên cập nhật, theo dõi để nắm vững các quy định của pháp luật và quy định, chính sách AML, CFT, CPF, ETS của VPBank.
- c) Bảo mật những thông tin, tài liệu liên quan đến AML, CFT, CPF, ETS và giao dịch đáng ngờ, giao dịch phải báo cáo khác do mình phát hiện, báo cáo.
- d) Không được câu kết, bao che cho Khách hàng khi Khách hàng cung cấp thông tin không chính xác, làm giả thông tin hay che giấu thông tin, dấu hiệu đáng ngờ của giao dịch hoặc Khách hàng.
- e) Các trách nhiệm khác theo quy định của VPBank ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 43. Xử lý vi phạm

1. Đơn vị trực tiếp giao dịch với Khách hàng, Đơn vị, CBNV có hành vi vi phạm Quy định này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.
2. Trường hợp hành vi vi phạm Quy định này gây ra thiệt hại đối với VPBank dưới bất kỳ hình thức nào, Đơn vị, CBNV có hành vi vi phạm phải bồi thường cho VPBank theo mức giá trị bồi thường do Cấp có thẩm quyền của VPBank quyết định nhưng mức thấp nhất phải bằng giá trị thiệt hại thực tế xảy ra cho VPBank.
3. Trường hợp hành vi vi phạm Quy định này có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự, trên cơ sở ý kiến chỉ đạo và/ hoặc phê duyệt của Cấp có thẩm quyền, Đơn vị chuyên trách về

Lần ban hành: 02

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

AML, CFT, CPF, ETS và các Đơn vị có liên quan sẽ phối hợp để chuyển giao vụ việc và hồ sơ, tài liệu có liên quan cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 44. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/03/2023 và thay thế cho Quy định về việc thực hiện các biện pháp phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, tuân thủ cấm vận, trừng phạt trong hệ thống Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số 203/2022/QĐi-HĐQT ngày 21/6/2022 của Hội đồng quản trị.
2. Việc quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đối với Quy định này do Hội đồng Quản trị ủy quyền cho Tổng Giám đốc quyết định và ban hành. Trường hợp có bất kỳ nội dung nào trong các văn bản nội bộ hiện hành của VPBank trái với Quy định này thì các nội dung đó đương nhiên hết hiệu lực thi hành.
3. Những vấn đề chưa được đề cập đến trong Quy định này sẽ được thực hiện theo các quy định có liên quan của Pháp luật và quy định của VPBank. Trường hợp có bất kỳ nội dung nào trong Quy định này trái với quy định của Pháp luật, của Đại hội đồng cổ đông thì những nội dung đó đương nhiên hết hiệu lực thi hành.
4. Việc sửa đổi/bổ sung/thay thế Quy định này do Hội đồng quản trị quyết định. Ban Tổng Giám đốc và các CBNV, Đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quy định này.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- Ban Tổng Giám đốc;
- Giám đốc Vùng, các CN, PGD, QTK;
- Lãnh đạo Khối, Trung tâm, Phòng, Ban thuộc Hội sở chính;
- Phòng Giám sát nội bộ (để gửi NHNN);
- CBNV VPBank;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

NGÔ CHÍ DŨNG

Lần ban hành: 02

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

Trang số: 32

VĂN BẢN LIÊN QUAN

Văn bản nội bộ:

STT	Tên văn bản	Số văn bản	Ngày ban hành
1.	Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị	131/2021/QC-HĐQT	08/06/2021

Văn bản bên ngoài:

STT	Tên văn bản	Số văn bản	Nơi ban hành	Ngày ban hành
1.	Luật các Tổ chức tín dụng	47/2010/QH12	Quốc hội	16/6/2010
2.	Luật Phòng, chống rửa tiền	14/2022/QH15	Quốc hội	15/11/2022
3.	Luật phòng, chống khủng bố	28/2013/QH13	Quốc hội	12/6/2013
4.	Nghị định về phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt	81/2019/NĐ-CP	Chính phủ	11/11/2019

VĂN BẢN NỘI BỘ BỊ SỬA ĐỔI / BỔ SUNG / THAY THẾ

STT	Tên văn bản	Số văn bản	Ngày ban hành	Tình trạng văn bản
1.	Quy định về việc thực hiện các biện pháp phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, tuân thủ cấm vận, trừng phạt trong hệ thống Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	203/2022/QĐi-HĐQT	21/6/2022	Hết hiệu lực

Lần ban hành: 02

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

Trang số: 33